

Bản án số: 01/2019/HNGĐ-ST

Ngày: 23/01/2019

V/v : “*Kiên xin ly hôn và giải
quyết nuôi con chung*”

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM THÀNH - TỈNH HẢI DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Văn Trung.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Ngô Văn Minh

2. Bà Nguyễn Thị Quy

- Thư ký phiên toà: Bà Triệu Thị Loan, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Nhung, Kiểm sát viên – Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương.

Ngày 23/01/2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 275/2018/TLST-HNGĐ ngày 04/12/2018 về việc kiên xin ly hôn, tranh chấp nuôi con chung theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2019/QĐXX-ST ngày 09/01/2019 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị **Vũ Thị H**, sinh năm 1992.

ĐKHKTT: Thôn T, xã B, huyện K, tỉnh Hải Dương.

Hiện ở: Thôn K, xã Đ, huyện K, tỉnh Hải Dương.

- *Bị đơn:* Anh **Phí Quốc H**, sinh năm 1990

ĐKHKTT và trú tại: Thôn T, xã B, huyện K, tỉnh Hải Dương.

(Nguyên đơn có mặt, bị đơn xin vắng mặt.).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, biên bản lấy lời khai, chị Vũ Thị H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh H được tự do tìm hiểu và tự nguyện kết hôn đăng ký tại UBND xã B vào ngày 18/9/2015. Do thời gian tìm hiểu nhau ngắn và không kỹ nên sau khi kết hôn vợ chồng không hiểu và thông cảm chia

sẽ cho nhau những khó khăn trong cuộc sống. Mặt khác, anh H không chịu lao động, nghiện chơi game, thường đi cả ngày đêm không về. Nhiều lần chị khuyên can nhưng anh H không nghe mà còn chửi mắng và đánh đập chị, làm cho mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng, cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc vô cùng căng thẳng. Vợ chồng sống ly thân từ tháng 5/2018, đến tháng 11/2018 thì chị đưa con về nhà bố mẹ để sống, cắt đứt mọi quan hệ tình cảm từ đó đến nay. Nay chị xét thấy tình cảm vợ chồng thực sự không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh H.

Về quan hệ con chung: Vợ chồng có một con chung là Phí Bình A, sinh ngày 23/4/2016. Khi ly hôn chị xin được nuôi con và không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con chung.

Về quan hệ tài sản: Vợ chồng không có tài sản chung, không vay nợ ai, không ai vay nợ vợ chồng nên chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Tại Biên bản lấy lời khai, anh Phí Quốc H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Về điều kiện kết và thời gian kết hôn như chị H trình bày. Tuy nhiên, cuộc sống vợ chồng không tránh khỏi những mâu thuẫn và xô xát, trong lúc nóng giận anh có đánh chị H do chị có lời nói xúc phạm và coi thường anh. Đã rất nhiều lần vợ chồng đã cùng nói chuyện để khắc phục tình trạng trên nhưng chị H vẫn không thay đổi khiến cho cuộc sống vợ chồng vô cùng căng thẳng. Cuối năm 2018 chị H đã tự ý đưa con về nhà bố mẹ để sống, anh đã nhiều lần xuống tìm và động viên chị H để vợ chồng đoàn tụ nhưng chị H không đồng ý. Anh đã đón con về sống để mong chị H vì con mà thay đổi nhưng đến nay chị H vẫn kiên quyết xin ly hôn. Mặc dù tình cảm vợ chồng không còn nhưng anh không đồng ý ly hôn vì anh muốn giữ một gia đình có cả bố cả mẹ để nuôi dạy con.

Về quan hệ con chung: Vợ chồng có một con chung là Phí Bình A, sinh ngày 23/4/2016. Khi ly hôn anh xin được nuôi con và không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con chung.

Về quan hệ tài sản: Vợ chồng không có tài sản chung, không vay nợ ai, không ai vay nợ vợ chồng nên anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa:

Chị H vẫn giữ nguyên quan điểm như đã trình bày.

Anh H có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: Từ khi thụ lý vụ án, Thẩm phán đã thụ lý đúng thẩm quyền, việc thu thập chứng cứ, tổng đạt các văn bản tố tụng cho các đương sự, thời hạn giải quyết, chuyển hồ sơ cho Viện kiểm sát nghiên cứu đều đảm bảo đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Tại

phiên toà Hội đồng xét xử đã tuân theo Pháp luật tổ tụng dân sự. Nguyên đơn, bị đơn đều thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Hướng giải quyết vụ án: Về quan hệ hôn nhân: Áp dụng Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 51, Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình. Xử cho chị Hòa được ly hôn anh H. Về con chung: Áp dụng Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình. Giao cháu Phí Bình A sinh ngày 23/4/2016 cho chị H được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Chấp nhận sự tự nguyện của chị Hòa về việc không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con chung. Về quan hệ tài sản: Chị H và anh H không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về án phí: Chị H phải chịu 300.000 đồng án phí sơ thẩm ly hôn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu tài liệu có trong hồ sơ của vụ án được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên toà, Hội đồng xét xử Toà án nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương có đủ cơ sở xác định:

1/ *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Vũ Thị H và anh Phí Quốc H kết hôn với nhau dựa trên cơ sở tự do tìm hiểu, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Bình Dân, huyện Kim thành, tỉnh Hải Dương là hôn nhân hợp pháp. Do vợ chồng bất đồng quan điểm, kinh tế khó khăn nên vợ chồng thường xuyên xảy ra đánh cãi nhau. Vợ chồng đã ly thân từ tháng 5/2018. Nay chị H xin ly hôn anh H không đồng ý, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Tình cảm vợ chồng giữa chị H và anh H thực sự không còn, mục đích hôn nhân không đạt được; bản thân anh H cũng thừa nhận vợ chồng có mâu thuẫn, đánh cãi nhau, cuộc sống chung không có hạnh phúc và đã sống ly thân từ tháng 5/2018. Mặt khác, theo xác minh tại UBND xã Bình dân, ngày 27/11/2018 chị H đi xe máy đến gặp anh H, do mâu thuẫn vợ chồng anh H đã đốt xe máy của chị H và xác minh tại gia đình bố mẹ đẻ anh H thì vợ chồng anh H thường xuyên đánh cãi nhau và vợ chồng đã không sống cùng nhau một thời gian. Như vậy, mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, không thể khắc phục, đời sống chung không thể tồn tại, mục đích hôn nhân không đạt được nên việc giải quyết cho chị H được ly hôn anh H là phù hợp quy định tại Điều 51, Điều 56 luật Hôn nhân và gia đình.

2/ *Về quan hệ con chung:* Anh chị có 01 con chung là Phí Bình A, sinh ngày 23/4/2016. Khi ly hôn chị H và anh H đều có nguyện vọng xin nuôi con và không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con. Xét thấy: anh H hiện không có nghề nghiệp, không có thu nhập, về kinh tế vẫn phải phụ thuộc vào bố mẹ đẻ anh; mặt khác, sự việc anh đốt xe của chị H ngày 27/11/2018 Công an huyện Kim Thành vẫn

đang điều tra để làm rõ. Còn chị H hiện đang sống cùng bố mẹ đẻ và làm công nhân với thu nhập ổn định 6.000.000 đồng/tháng; hơn nữa cháu Bình A chưa đủ 36 tháng tuổi. Để đảm bảo cho cuộc sống và sự phát triển của cháu Bình A vì vậy cần áp dụng Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình giao cháu Bình A cho chị H nuôi dưỡng. Chị H tự nguyện không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con nên cần chấp nhận.

3/ *Về quan hệ tài sản*: Anh chị không có tài sản chung, không vay nợ ai, không ai vay nợ vợ chồng nên không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

4/ *Về án phí*: Theo quy định tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, chị H phải chịu 300.000 đồng án phí sơ thẩm ly hôn.

Các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Căn cứ vào: Điều 51; Điều 56; Điều 81; khoản 1, 3 Điều 82; Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình. Khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 39 ; điểm b khoản 1 Điều 227, khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự. Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

2/ Về quan hệ hôn nhân:

Xử: Chấp nhận yêu cầu của chị Vũ Thị H xin được ly hôn Phí Quốc H. Xử cho chị Vũ Thị H được ly hôn anh Phí Quốc H.

3/ Về quan hệ con chung: Chị H và anh H có 01 con chung là Phí Bình A, sinh ngày 24/3/2016. Giao cháu Bình A cho chị H được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng.

Chấp nhận sự tự nguyện của chị H về việc không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

4/ Về án phí: Chị H phải chịu 300.000 đồng án phí sơ thẩm ly hôn nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng chị đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Thành theo biên lai số AA/2017/0003793 ngày 04 tháng 12 năm 2018.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt chị H, vắng mặt anh H. Báo cho chị H biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với anh H thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Kim Thành;
- Chi cục THADS huyện Kim Thành;
- UBND xã Bình Dân, huyện Kim Thành;
- Các đương sự;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Nguyễn Văn Trung

Các Hội Thẩm

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Ngô Văn Minh

Nguyễn Ngọc Tuy

Nguyễn Văn Trung

